

Bản án số: 27/2023/HS-PT
Ngày: 11 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân.

Các Thẩm phán: Ông Lê Hữu Nam và bà Trương Thị Đào Vi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11/4/2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Hồ Hải D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Huế. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 39/2023/QĐXXPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Hải D, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1984 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Số 35 đường T, tổ 8, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Trung N, sinh năm 1957 và bà Đinh Thị T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Tú T, sinh năm 1984 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần phương tiện để đi lại nên khoảng 9 giờ ngày 28/9/2021, Hồ Hải D đến cơ sở cho thuê mô tô, xe máy của chị Trần Thị A thuê xe mô tô Honda SH125I, màu trắng, biển kiểm soát 75F -558.40 với giá 300.000 đồng/ngày để đi lại với thời hạn thuê 10 ngày. Chị A lập hợp đồng cho D ký và giữ lại bằng tốt nghiệp Đại học tại trường Đại học Khoa học – Đại học Huế của D.

Vào khoảng 14 giờ ngày 29/9/2021, Hồ Hải D điều khiển xe mô tô Honda SH125I, màu trắng, biển kiểm soát 75F1-558.40 đến gặp Trần Nguyễn Quang H tại quán trà sữa G, đường N, thành phố H. Do làm ăn thua lỗ, cần tiền để trả nợ nên D nảy sinh ý định cầm xe mô tô Honda SH125I, màu trắng, biển kiểm soát 75F1-558.40. D hỏi H có biết nơi nào cầm xe không thì H trả lời thường cầm cố tài sản cho một người tên T ở đường Phạm Văn Đ, thành phố H nên sẽ dẫn D đến gặp người này để cầm xe. Tuy nhiên, D nói với H là D đang công tác trong ngành Công an mà đem xe đi cầm sợ ảnh hưởng uy tín nên muốn mượn H 30.000.000 đồng và để lại xe mô tô trên hẹn 15 ngày sẽ đem tiền đến chuộc xe lại. H hỏi D xe này của ai thì D trả lời xe này là xe nhà, cần tiền nên cầm. Do là bạn bè nên H đồng ý nhận cầm xe mô tô trên và yêu cầu D viết giấy mượn tiền.

Đến ngày 17/11/2021, do cần tiền nên Trần Nguyễn Quang H hỏi anh trai mình là Trần Quang T có chỗ nào cho vay tiền không để H vay. Do quen biết với Lê Duy T nên Trần Quang T liên lạc với Lê Duy T để cho H vay số tiền 20.000.000 đồng. Sau đó, H đem xe Honda SH125, màu trắng- đen, biển kiểm soát 75F1-558.40 đến gặp Lê Duy T, Lê Duy T giới thiệu H cho bà Nguyễn Thị H (là mẹ của Lê Duy T), rồi H cầm cố xe mô tô trên cho bà H và viết giấy mượn số tiền 20.000.000 đồng. Đến tháng 02/2022, bà H không thấy H đến chuộc lại xe nên cho Châu Ngọc T thuê xe mô tô trên để đi lại.

Chị Trần Thị A không thấy Hồ Hải D trả tiền thuê xe và cũng không thấy D đem xe đến trả nên chị A đến gặp D yêu cầu thanh toán tiền thuê xe và trả lại xe. Lúc này, D thanh toán tiền thuê xe trước đó và yêu cầu chị A lập hợp đồng thuê xe khác đối với xe mô tô Honda SH125I, màu trắng- đen, biển kiểm soát 75F1-558.40 từ ngày 18/01/2022 và hẹn trong thời gian 30 ngày sẽ trả lại xe. Tuy nhiên, D không đem xe về trả như hứa hẹn nên chị A trình báo Cơ quan Công an giải quyết.

Ngày 04/6/2022, khi anh Châu Ngọc T đang điều khiển xe mô tô Honda SH125I, màu trắng, biển kiểm soát 75F1-558.40 lưu thông trên đường thì Công an phường A, thành phố H phát hiện, mời anh T về trụ sở làm việc và tạm giữ xe mô tô trên.

Ngày 16/6/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H ban hành kết luận định giá số 130/KL-HĐĐGTS kết luận:

+ 01 xe mô tô Honda SH125I, màu trắng - đen, biển kiểm soát 75F1-558.40, số máy JF73E0014250; số khung RLHJF7304GY014504, đã qua sử dụng tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị 60.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô Honda SH125I, màu trắng - đen, biển kiểm soát 75F1-558.40, số máy JF73E0014250; số khung RLHJF7304GY014504, đã qua sử dụng.

+ 01 hợp đồng cho thuê xe máy ghi ngày 28/9/2021 đứng tên Hồ Hải Dương.

+ 01 hợp đồng cho thuê xe máy ghi ngày 18/01/2022 đứng tên Hồ Hải Dương.

+ 01 bằng tốt nghiệp đại học số 398180 mang tên Hồ Hải Dương do Trường Đại học Khoa học Huế cấp ngày 10/9/2006.

+ 01 giấy mượn tiền ghi ngày 29/9/2021 đứng tên Hồ Hải D.

+ 01 giấy mượn tiền ghi ngày 17/11/2021 đứng tên Trần Nguyễn Quang H.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị A 01 xe mô tô Honda SH125I, màu trắng - đen, biển kiểm soát 75F1-558.40, số máy JF73E0014250; số khung RLHJF7304GY014504.

Ngày 09/11/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là Hồ Hải D 01 bằng tốt nghiệp đại học số 398180 mang tên Hồ Hải D do Trường Đại học Khoa học Huế cấp ngày 10/9/2006.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Trần Thị A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D. Anh Trần Nguyễn Quang H đã nhận lại số tiền 30.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm. Bà Nguyễn Thị H đã nhận lại số tiền 20.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Tuyên bố bị cáo Hồ Hải D phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt. Xử phạt bị cáo Hồ Hải D 07 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo luật định.

Ngày 17/01/2023, bị cáo Hồ Hải D có Đơn kháng cáo xin miễn hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm:

Về tố tụng: Đối với đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Hải D được làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

Về nội dung: Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Viện kiểm sát nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo mức hình phạt 07 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết mới để làm căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Hải D được làm trong thời hạn kháng cáo và có nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo Hồ Hải D thống nhất với nội dung vụ án đã được nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận:

Ngày 28/9/2021, Hồ Hải D thuê xe mô tô nhãn hiệu tô Honda SH125I, màu trắng - đen, biển kiểm soát 75F1-558.40 của chị Trần Thị A với mục đích làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, do cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe nên đã liên hệ với anh Trần Nguyễn Quang H để nhờ anh H mang đi cầm xe nhưng anh Hạnh lại đồng ý nhận cầm xe với số tiền 30.000.000 đồng.

Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Huế, giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125I, màu trắng - đen, biển kiểm soát 75F1- 558.40 tại thời điểm chiếm đoạt là 60.000.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Hải D về việc xin miễn hình phạt, xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo Hồ Hải D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo là người từng phục vụ trong ngành công an, là cơ quan thực thi pháp luật, hơn ai hết bị cáo hiểu rõ hành vi thuê tài sản của người khác rồi đưa đi cầm cố lấy tiền là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi này không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, bị cáo không được khoan hồng đặc biệt theo quy định tại Điều 59 Bộ luật Hình sự và xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 tháng tù là đã xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ gì mới để xem xét, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo xin miễn hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo. Do đó, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hồ Hải Dương phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Hải D; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Hồ Hải D phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt.

Xử phạt bị cáo Hồ Hải D 07 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Buộc bị cáo Hồ Hải D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- TAND thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Lưu Hs, Vp, Tòa Hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

THÁI THỊ HỒNG VÂN